

Bản án số: 76/2021/HS-ST

Ngày: 24-11-2021

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẨM LỆ, THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Hưng;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Mai Văn Du;

Ông Nguyễn Tấn Thúc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thảo Vân - Thư ký Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ tham gia phiên tòa:
Ông Phan Quang Đại Nam- Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 11 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 73/2021/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2021/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Duy Đại C; tên gọi khác: Không; Giới tính: Nam

Sinh ngày: 15/3/1995; Nơi sinh: Đà Nẵng

Nơi cư trú: Tổ 47, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, tp Đà Nẵng.

Quốc tịch: Việt Nam, Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không.

Trình độ học vấn: 10/12.

Nghề nghiệp, chức vụ trước khi phạm tội: Không.

Họ và tên cha: Trần Duy C1, sinh năm: 1968 (còn sống). Họ và tên mẹ: Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1974 (còn sống). Gia đình có 02 người con, bị cáo là con đầu.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Bản án số 147/2016/HSPT ngày 29/7/2016 của Tòa án nhân dân tp. Đà Nẵng tuyên phạt Trần Duy Đại C 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”.

Bị cáo Trần Duy Đại C bị tạm giam theo từ ngày 14/10/2021 tại Nhà tạm giữ Công an quận Cẩm Lệ, thành phố Đà Nẵng, có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Trương Như P, sinh năm 1996. Trú tại: tổ 25, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, tp. Đà Nẵng.

2. Chị Trương Thị Thu C2, sinh năm: 1970. Trú tại: tổ 19A, phường Hòa Phát, quận Cẩm Lệ, tp. Đà Nẵng.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 20 phút, ngày 05/8/2021, Trần Duy Đại C đang điều khiển xe mô tô hiệu Honda SH, BKS: 43G1-307.92 lưu thông trên địa bàn phường Hòa An, quận Cẩm Lệ thì bị lực lượng tuần tra Công an tp. Đà Nẵng phát hiện dấu hiệu khả nghi nên đã tiến hành kiểm tra hành Cnh. Lúc này, C khai nhận mua ma túy từ một người không rõ nhân thân, lai lịch để sử dụng và đang cất giấu ma túy tại phòng trọ của mình tại địa chỉ số 43 đường Tôn Đức, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, tp. Đà Nẵng. Sau khi kiểm tra phòng trọ của C, cơ quan công an phát hiện và thu giữ 01 túi nilon chứa ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy. Số ma túy do C mua của 01 đối tượng không rõ nhân thân, lai lịch tại khu vực đường Tôn Đức, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, tp. Đà Nẵng để sử dụng.

Tang vật tạm giữ:

- 01 túi nilon kích thước (1,5x1) cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng, niêm phong trong bì thư ký hiệu C1.
- 01 nỏ thủy tinh màu trắng, 01 nắp nhựa màu xanh đục 02 lỗ có gắn 01 ống hút nhựa và 01 bật lửa đã qua sử dụng, được niêm phong trong bì thư ký hiệu C2.
- 01 xe mô tô màu đen hiệu Honda SH, BKS: 43G1-307.92.
- 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen, không nắp lưng gắn sim số: 0762.675134.
- 01 điện thoại hiệu Oppo màu đen, gắn sim số: 0763.792871.
- Số tiền 200.000 đồng.

Tại bản kết luận giám định số: 996/C09C-Đ2 ngày 10/8/2021 của Phân viện khoa học Hình sự tại Tp. Đà Nẵng kết luận: Mẫu tinh thể màu trắng trong gói nylon thu giữ ký hiệu C01 là ma túy, loại: Methamphetamine; khối lượng: 0,1 gam.

Từ những tình tiết nêu trên, tại Cáo trạng số 68/CT-VKSCL ngày 25/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ đã truy tố bị cáo Trần Duy Đại C về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ thực hiện quyền công tố phát biểu quan điểm luận tội là vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249,

điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trần Duy Đại C mức hình phạt 18-24 tháng tù giam.

Về xử lý vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy đối với: 01 túi nilon kích thước (1,5x1) cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng hoàn lại sau giám định; 01 nỗ thủy tinh màu trắng, 01 nắp nhựa màu xanh đục 02 lỗ có gắn 01 ống hút nhựa và 01 bật lửa đã qua sử dụng.

- Đối với 01 xe mô tô màu đen hiệu Honda SH, BKS: 43G1-307.92. Đây là tài sản của bà C2 và bà C2 đã cho con gái là chị Trương Như P để sử dụng. Do xe mô tô không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ đã trả lại cho chị P là có cơ sở.

- Đối với 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen, không nắp lưng gắn sim số: 0762.675134 và 01 điện thoại hiệu Oppo màu đen, gắn sim số: 0763.792871, được bị cáo sử dụng liên lạc với người mua ma túy nên đề nghị tịch thu, sung quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 200.000 đồng, không liên quan đến hành vi phạm tội nên đề nghị trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về vấn đề khác:

- Đối với chị Trương Như P ở cùng với C tại phòng trọ số 43 đường Tôn Dàn, do chị P không biết về hành vi phạm tội của C nên Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ không đề cập xử lý là có cơ sở.

- Đối với đối tượng bán ma túy cho C, do chưa xác định được nhân thân lại tịch nên Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ tách ra, xử lý sau là có cơ sở.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ truy tố. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về tội danh, hình phạt và nói lời sau cùng là bị cáo vô cùng ân hận về hành vi của mình, và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo có cơ hội sửa chữa sai lầm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó,

các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi bị truy tố, xét xử của bị cáo:

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Duy Đại C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát, lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và vật chứng thu hồi được, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ đã thu thập được thể hiện tại hồ sơ vụ án, nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định:

Vào khoảng 21 giờ 15 phút ngày 05/8/2021, trong phòng trọ tại số 43 đường Tôn Đức, phường Hòa An, quận Cẩm Lệ, bị cáo Trần Duy Đại C bị bắt quả tang có hành vi cố ý tàng trữ trái phép 0,1 gam ma túy đá loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân quận Cẩm Lệ truy tố bị cáo C về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy: Bị cáo là người đã thành niên, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có sức khỏe, có nhận thức pháp luật và xã hội nhất định, hoàn toàn nhận thức được mức độ nguy hiểm của việc sử dụng ma túy và hành vi tàng trữ chất ma túy của mình, nhưng bất chấp hậu quả, coi thường kỷ cương pháp luật để tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích sử dụng. Hành vi của bị cáo là nghiêm trọng, xâm phạm đến độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước được pháp luật bảo vệ và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Ngoài ra, bị cáo có nhân thân xấu, đã từng bị xử phạt 06 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích” nhưng không có ý thức cải tạo, vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải xử phạt bị cáo mức án nghiêm khắc, tương xứng với hành vi, phù hợp với tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3.3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo khi bị lực lượng Công an kiểm tra hành Cnh đã thừa nhận về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Do đó, HĐXX nhận thấy cần thiết áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo nói riêng và góp phần răn đe, đấu tranh phòng ngừa tội phạm nói chung.

[4] Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 túi nilon kích thước (1,5x1) cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng hoàn lại sau giám định; 01 nỏ thủy tinh màu trắng, 01 nắp nhựa màu xanh đục 02 lỗ có gắn 01 ống hút nhựa và 01 bật lửa đã qua sử dụng.

- Đối với 01 xe mô tô màu đen hiệu Honda SH, BKS: 43G1-307.92. Đây là tài sản của bà C2 và bà C2 đã cho con gái là chị Trương Như P để sử dụng. Do xe mô tô không liên quan đến hành vi phạm tội nên cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ đã trả lại cho chị P là có cơ sở nên chấp nhận.

- Đối với 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen, không nắp lưng gắn sim số: 0762.675134 và 01 điện thoại hiệu Oppo màu đen, gắn sim số: 0763.792871, được bị cáo sử dụng liên lạc để mua ma túy nên tịch thu, sung quỹ nhà nước.

- Đối với số tiền 200.000 đồng, không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[5] Về vấn đề khác:

- Đối với chị Trương Như P ở cùng với C tại phòng trọ số 43 đường Tôn Đức, do chị P không biết về hành vi phạm tội của C nên Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ không đề cập xử lý là có cơ sở.

- Đối với đối tượng bán ma túy cho C, do chưa xác định được nhân thân lai lịch nên Cơ quan CSĐT Công an quận Cẩm Lệ tách ra, xử lý sau là có cơ sở.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo: Trần Duy Đại C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt: bị cáo Trần Duy Đại C 02 (hai) năm tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 14/10/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy đối với: 01 túi nilon kích thước (1,5x1) cm bên trong chứa chất tinh thể màu trắng hoàn lại sau giám định; 01 nỏ thủy tinh màu trắng, 01 nắp nhựa màu xanh đục 02 lỗ có gắn 01 ống hút nhựa và 01 bật lửa đã qua sử dụng.

- Tịch thu, sung quỹ nhà nước đối với 01 điện thoại hiệu Nokia màu đen, không nắp lưng gắn sim số: 0762.675134 và 01 điện thoại hiệu Oppo màu đen, gắn sim số: 0763.792871.

- Trả lại cho bị cáo nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án đối với số tiền 200.000 đồng.

(Vật chứng đang được lưu giữ tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cẩm Lệ theo Quyết định chuyển vật chứng số 50/QĐ-VKSCL ngày 25/10/2021 của VKSND quận Cẩm Lệ, Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/10/2021 và Giấy nộp tiền vào tài khoản ngày 25/10/2021)

3. Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, 26, 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Duy Đại C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND quận Cẩm Lệ;
- VKSND tp. Đà Nẵng;
- Cơ quan CSĐT quận Cẩm Lệ;
- Cơ quan THAHS CA quận Cẩm Lệ;
- Chi cục THADS quận Cẩm Lệ;
- Sở Tư pháp tp. Đà Nẵng;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Hữu Hưng